

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 11-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Huy Tường và bà Đỗ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/ HSST ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn D**, sinh ngày 23/6/2006; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Xa Phó; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn C và con bà: Nông Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 04/11/2024 đến ngày 12/11/2024, hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Tao Văn S**, sinh ngày 12/12/2005; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Lự; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tao Văn N1 và con bà: Lò Thị N2; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Hoàng Văn D, sinh ngày 23/6/2006; (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai.

2. Tao Văn S sinh ngày 12/12/2005; (có mặt)

Địa chỉ: Bản C, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vương Anh T, sinh ngày 16/10/2006; (vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn L, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai.

2. Chị Nông Thị N, sinh năm 1987; (có mặt)

Cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/11/2024, Hoàng Văn D cùng với anh Vương Tiến T1 cùng trú tại thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai. anh Vương Anh T, trú tại thôn L, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; anh Triệu Tòng K, sinh ngày 18/11/2008, trú tại thôn K, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai đều là bạn cùng quê, làm công nhân ở các khu công nghiệp thuộc địa bàn thị xã V, tỉnh Bắc Giang rủ nhau đi chơi. Sau đó, Hoàng Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21E1- 544.72 chở anh Vương Tiến T1 ngồi sau; anh Vương Anh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24V1- 160.98 chở anh Triệu Tòng K ngồi sau đi đến phòng trọ của chị Tao Thị K1, sinh ngày 16/8/2007 và chị Tao Thị N3, sinh ngày 16/7/2007, đều trú tại Bản P, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu và đang thuê trọ ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang là bạn chơi. Tại đây, anh T1, anh K, anh T, chị K1, chị N3 và D ngồi uống rượu cùng nhau tại phòng trọ của chị K1 và chị N3. Khoảng 22 giờ cùng ngày 03/11/2024, có Tao Văn S, anh Tao Văn K2, sinh ngày 28/8/2006 (em trai ruột của S); anh Vàng Văn T2, anh Tao Văn P, anh Tao Văn P1, đều trú tại bản Can Hồ, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu là bạn của chị K1 đến chơi, ngồi uống rượu cùng; quá trình uống rượu nhóm của D và nhóm của S không có mâu thuẫn gì. Khoảng 23 giờ cùng ngày 03/11/2024, sau khi uống rượu xong, mọi người đi về; anh Vương Anh T dắt xe mô tô ra trước, đỗ ở ngay phía trước cổng khu trọ của chị K1; anh T1 dắt xe mô tô của D ra khỏi khu trọ, đỗ phía trước xe của anh T cách cổng khu trọ khoảng 3 đến 4 m, còn D và anh K đứng ngay xe mô tô của anh T đang ngồi trên xe; còn nhóm của S ra sau. Trong lúc mọi người đi ra cổng phòng trọ, anh T2 rủ mọi người đi đánh bi-a thì anh T nói “Đéo có tiền”, S đi từ cổng khu

trợ ra nghe thấy, rồi S đi đến trước vị trí anh T đang ngồi trên xe dùng tay phải tát vào vùng mặt của anh T và nói “Ăn nói cho cẩn thận”. Thấy vậy, D và anh T1 đã vào can ngăn S đánh anh T, còn anh K đứng ngoài. Sau khi bị S tát, anh T đã điều khiển xe mô tô đi về trước. Lúc này, anh T1 ngồi lên điều khiển xe mô tô của D, ngồi sau lần lượt là anh K và Duy định đi về phòng trọ. Sòn bức tức về việc D đã can ngăn S đánh anh T nên S dùng tay phải túm vào áo của D kéo, lôi xuống khỏi xe mô tô và S tiếp tục dùng cả hai tay đâm liên tiếp nhiều lần vào vùng mặt và đầu của D làm D bị ngã ra đường, bầm tím ở vùng mắt phải, vùng cằm. Thấy vậy, anh T2 và anh P1 đã vào can ngăn không cho S đánh D nữa. Một lúc sau, D bức tức do bị S lôi xuống xe, vô cớ đánh D nên D nảy sinh ý định đánh lại Sòn; đồng thời, D nhớ trong cốp xe có để 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20cm, có tay nắm bằng nhựa màu vàng đen, đầu tuốc nơ vít nhọn có hai cạnh tù trước nên D đã đi ra vị trí chiếc xe mô tô (xe của D ổ khoá cốp bị hỏng, không khoá) anh T1 đang ngồi trên xe và bảo anh T1 “Ngồi dịch ra”, D dùng tay phải mở cốp rồi tay phải cầm vào tay nắm tuốc nơ vít, mũi tuốc nơ vít hướng về phía Sòn; S tiếp tục nhảy lên, tay phải dơ lên cao, lao về phía D thì D dùng tay phải đang cầm tuốc nơ vít để ngang hông đâm một cái về phía Sòn với mục đích để S sợ lùi lại nhưng S vẫn tiếp tục lao về phía D nên đầu mũi tuốc nơ vít đã đâm trúng vào vùng ngực bên phải phía trước của S. D thấy tuốc nơ vít đâm trúng vùng ngực của S thì D rút tuốc nơ vít ra ngay. Thấy có đánh nhau, anh T1 xuống xe can ngăn không cho đánh nhau nữa, rồi D cất tuốc nơ vít vào trong cốp xe mô tô. Ngay sau đó, anh T1 điều khiển xe mô tô chở D và anh K về phòng trọ của anh T1, còn S bị thương chảy máu ở vùng ngực, được mọi người đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B với thương tích: 01 vết thương tại vùng ngực phải phía trước, vết thương hình tròn tại khu khoang bên sườn hai ba kích thước khoảng 0,5cm. Kết quả chụp phim là vết thương thủng phổi làm tràn khí, máu khoang màng phổi bên phải gây xẹp phổi, đã tiến hành phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi phải cho bệnh nhân, điều trị từ ngày 03/11/2024 đến ngày 13/11/2024 ra viện.

Ngày 04/11/2024, Tao Văn S làm đơn trình báo đến Công an phường N đề nghị khởi tố đối với Hoàng Văn D. Cùng ngày 04/11/2024, Hoàng Văn D đến Công an phường Nềnh xin đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21E1- 544.72; kiểm tra thu giữ trong cốp xe 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20 cm, đầu tay nắm bằng nhựa màu vàng, đầu tuốc nơ vít bằng kim loại nhọn có hai cạnh được niêm phong theo quy định. Công an phường N đã tiến hành kiểm tra các dấu vết thương tích của Hoàng Văn D xác định: Vùng mi mắt bên phải bị dầm dập, tím dài 04cm; vùng đầu trên gáy có vết thương bầm dập kích thước (2x2)cm. Đồng thời, Hoàng Văn D đã làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Tao Văn S về hành vi gây thương tích cho D. Công an phường N đã chuyển hồ sơ,

vật chứng và Hoàng Văn D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 04/11/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định vị trí xảy ra vụ việc tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố M, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, hiện trường có bãi máu kích thước (40x60)cm nên Cơ quan điều tra thu mẫu máu để giám định. Cơ quan điều tra tiến hành cho Hoàng Văn Duy thực N4 diễn biến hành vi gây thương tích cho S, kết quả D đã thực hiện được diễn biến, hành vi, động tác dùng tay phải cầm tuốc nơ vít để ở ngang hông, trong tư thế đối diện cách bị hại 70cm đâm trúng vùng ngực bên phải bị hại phù hợp với lời khai của D đã khai tại Cơ quan điều tra.

Ngày 04/11/2024, Cơ quan điều tra tiến hành cho D nhận dạng vật đã dùng để gây thương tích cho Sòn ngày 03/11/2024. Kết quả bị cáo D đã nhận được chiếc tuốc nơ vít mà D sử dụng gây thương tích cho S. Cơ quan điều tra cho Tao Văn S nhận dạng người đã gây thương tích Sòn qua ảnh. Kết quả S đã nhận ra Hoàng Văn D là người đã dùng chiếc tuốc nơ vít gây thương tích cho Sòn ngày 03/11/2024.

Ngày 04/11/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh B giám định tỷ lệ % tổn thương cơ thể đối với Tao Văn S. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2731/24/KLTTCT-TTPT ngày 05/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: Vết thương ngực phải kích thước nhỏ + Vết mổ đặt dẫn lưu ngực phải đường nánh giữa + Kết quả chụp phim có vết thương thủng phổi làm tràn khí, máu khoang màng phổi bên phải gây xẹp; Kết luận xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tao Văn S tại thời điểm giám định là 8%. Vật, cơ chế, lực tác động gây thương tích: Các thương tích do vật nhọn gây nên, lực tác động mạnh.

Ngày 24/12/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh B giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên trên cơ thể Tao Văn S. Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 2891/24/KLTTCT-TTPY ngày 30/12/2024, kết luận: Thương tích gãy cung trước xương sườn 2 phải + Phiếu chụp cắt lớp vi tính ngày 07/11/2024: Tổn thương đông đặc một phần thùy trên phổi phải, kèm theo ổ rách chảy máu trong nhu mô phải + Phiếu chụp cắt lớp vi tính hiện tại: Tổn thương sơ sọ di chứng vùng phân thùy III, IV phải. Gãy cũ cung trước xương sườn II là 10%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: $10\% + 8\% = 17\%$.

Ngày 06/11/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh B giám định bổ sung cơ chế hình thành thương tích chiếc tuốc nơ vít đã thu giữ có gây thương tích cho S được không, xác định chiều hướng và lực tác động. Tại Kết luận giám định bổ sung vật gây thương tích số 2744/24/KLVGTT-TTPT ngày

11/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: Chiếc tuốc nơ vít có thể gây được thương tích cho Tao Văn S; chiều hướng từ trước ra sau, lực tác động mạnh.

Ngày 06/11/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh B giám định xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của Hoàng Văn D là bao nhiêu; thương tích do vật gì gây nên; lực tác động. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2743/24/KLTTCT-TTPT ngày 06/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: Thương tích bầm tím vùng mi dưới mắt phải: 1%. Thương tích vết bầm tím vùng cằm: 0,5%. Kết luận: xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn D tại thời điểm giám định là 1%; Cơ chế hình thành thương tích do vật tày gây nên, lực tác động nhẹ.

Ngày 13/11/2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng K3- Công an tỉnh B giám định dấu vết máu có phải máu người không, nhóm máu nào. Tại Kết luận giám định số 2573/KL-KTHS ngày 04/12/2024, kết luận: Trên mẫu được niêm phong trong phong bì có ghi “Dấu vết màu nâu đỏ nghi máu thu tại mặt đường”, gửi giám định có máu người, nhóm máu A; Trên 01 chiếc tuốc nơ vít dài 20cm; cán bằng nhựa, màu xanh- vàng, dài 5,4cm; phần kim loại han gỉ, dài 14,6cm được niêm phong, gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu.

Đối với Tao Văn S có hành vi dùng tay tát vào mặt anh Vương Anh T nhưng không có thương tích, anh T không có đề nghị gì nên không xem xét giải quyết. Ngày 11/01/2025, Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng đối với Tao Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo D không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Bị cáo Tao Văn S yêu cầu Hoàng Văn D bồi thường 3.000.000 đồng tiền viện phí nhưng sau đó không yêu cầu Hoàng Văn D bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Về tài sản, vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 544.72 thu giữ của bị cáo D xác định là tài sản của anh Hoàng Văn H ở thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái cho chị Nông Thị N (mẹ của D) quản lý. Ngày 03/11/2024, D tự ý lấy xe của chị N để đi chơi mà không được đồng ý. Đến nay chị N đề nghị được nhận lại xe mô tô trên. Đối với 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20 cm, đầu tay nắm bằng nhựa màu vàng đen, đầu tuốc nơ vít nhọn có hai cạnh là tài sản của D sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng cùng với xe mô tô 21E1- 544.72 để xử lý theo quy định.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Hoàng Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1

Điều 134 Bộ luật Hình sự); Tao Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn D có đơn đề nghị xin rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với Tao Văn S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên giữ quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Văn D từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn D cho UBND xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 2 Điều 155, khoản 8 Điều 157, Điều 282, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo: Tao Văn S, sinh ngày 12/12/2005; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn D không có yêu cầu Tao Văn S bồi thường về trách nhiệm dân sự. Tuy nhiên trong giai đoạn xét xử Hoàng Văn D đã tự nguyện bồi thường cho Tao Văn S 3.000.000 đồng, Tao Văn S đã nhận đủ và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20 cm, đầu tay nắm bằng nhựa màu vàng đen, đầu tuốc nơ vít nhọn có hai cạnh.

Trả lại cho chị Nông Thị N: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 21E1 – 544.72.

Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Hoàng Văn D là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, do vậy miễn án phí hình sự sơ thẩm và miễn án phí rút yêu cầu khởi tố vụ án cho Hoàng Văn D. Bị cáo Tao Văn S không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Khoảng 23 giờ ngày 03/11/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc địa phận tổ dân phố M, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; Tao Văn S có hành vi dùng tay phải tát vào mặt anh Vương Anh T vô cớ, Hoàng Văn D đã can ngăn S không cho đánh anh T nữa và S đã bức tức việc D can ngăn nên S đã dùng hai tay kéo D đang ngồi trên xe mô tô xuống mặt đường, rồi dùng hai tay đâm liên tục vào vùng mặt và đầu của Hoàng Văn D gây thương tích cho D có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Hoàng Văn D sau khi bị đánh bức xúc về việc S vô cớ đánh mình nên D dùng tay phải cầm 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20cm, đầu tay nắm bằng nhựa màu vàng, đầu tuốc nơ vít nhọn có hai cạnh đâm 01 cái trúng vào ngực bên phải phía trước của S gây thương tích cho S với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%.

[3] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với: Thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tăng nặng “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự); Bị cáo Tao Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn D đã có đơn đề nghị xin rút yêu cầu khởi tố đối với Tao Văn S, việc rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện. Khi luận tội đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố và đề nghị đình chỉ xét xử đối với bị cáo Tao Văn S là đảm bảo đúng theo quy định tại điều 155, 157, 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn D là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ nó chẳng những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo Hoàng Văn D thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã dùng chiếc tuốc nơ vít đâm vào ngực Tao Văn S gây tổn hại sức khỏe là 17%. bị cáo Hoàng Văn D dùng hung khí nguy hiểm thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Tao Văn S, được bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã đầu thú, bị cáo phạm tội do hành vi trái pháp luật của Tao Văn S đã vô cớ đánh bị cáo, do vậy cần cho bị được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đầu thú” và “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Do bị cáo Hoàng Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại, xét thấy bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, nhằm đề cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao sửa

đổi bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao.

Đối với Tao Văn S có hành vi dùng tay tát vào mặt anh Vương Anh T nhưng không có thương tích, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét giải quyết. Ngày 11/01/2025, Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng đối với Tao Văn S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 544.72 thu giữ của bị cáo Hoàng Văn D. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà xác định là tài sản của anh Hoàng Văn H, ở thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái cho chị Nông Thị N (là mẹ của bị cáo D) quản lý. Ngày 03/11/2024, D tự ý lấy xe của chị N để đi chơi mà không được đồng ý của chị Nông Thị N. Đến nay chị N đề nghị được nhận lại xe mô tô trên, do vậy cần trả lại chiếc xe cho chị Nông Thị Nhất L phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20 cm, đầu tay nắm bằng nhựa màu vàng đen, đầu tuốc nơ vít nhọn có hai cạnh bị cáo Hoàng Văn D dùng làm công cụ phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Tao Văn S yêu cầu bị cáo Hoàng Văn D bồi thường 3.000.000 đồng tiền viện phí nhưng sau đó Tao Văn S không yêu cầu Hoàng Văn D bồi thường, tuy nhiên trước khi mở phiên toà Hoàng Văn D đã tự nguyện bồi thường cho Tao Văn S 3.000.000 đồng, Tao Văn S đã nhận đủ và không có yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Hoàng Văn D không yêu cầu Tao Văn S bồi thường tổn hại sức khoẻ. Việc bồi thường là do các bên hoàn toàn tự nguyện và đã bồi thường xong, các bên không có yêu cầu đề nghị nào khác, do vậy Hội đồng xét xử nghi nhận sự tự nguyện này nên không đặt ra giải quyết.

[7] Án phí: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Do bị cáo Hoàng Văn D là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, do vậy miễn án phí hình sự sơ thẩm và miễn án phí hình sự sơ thẩm do rút yêu cầu khởi tố cho Hoàng Văn D.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Văn D 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ: các Điều 155, 157, 282, 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo: Tao Văn S, sinh ngày 12/12/2005; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản C, xã L, huyện S, tỉnh Lai Châu về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, được thụ lý trong vụ án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả chi Nông Thị N 01 xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 544.72.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc tuốc nơ vít có tổng chiều dài 20 cm, đầu tay nắm bằng nhựa màu vàng đen, đầu tuốc nơ vít nhọn có hai cạnh.

(theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/02/2025 giữa Công an thị xã V và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên).

Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn D.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Hoàng Văn D do rút yêu cầu khởi tố.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THA DS thị xã Việt Yên;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh

